

Mối quan hệ ứng xử giữa cha mẹ và con cái

Lê Thi
Viện Gia đình và Giới

Tóm tắt: Dựa trên số liệu cuộc điều tra về “Quan niệm, nhận thức về hôn nhân gia đình của các thế hệ Việt Nam ở một số vùng đồng bằng sông Hồng” năm 2007-2008, bài viết dưới đây tìm hiểu những thay đổi trong mối quan hệ ứng xử giữa cha mẹ và con cái dưới tác động của môi trường sống hiện đại. Tác giả chỉ ra rằng tư tưởng trọng nam khinh nữ đã làm gia tăng tỷ lệ nạo hút thai nhi nữ và mất cân bằng tỷ lệ giới tính khi sinh. Cha mẹ hiện nay đã có những cách ứng xử phù hợp dựa trên việc giảng giải, thuyết phục khi con mắc lỗi. Tuy nhiên, khó khăn chính của cha mẹ hiện nay là thiếu thời gian chăm sóc con do áp lực kiếm sống. Lo lắng chính của cha mẹ là con cái mắc tệ nạn xã hội, còn mong muốn chủ yếu của họ là con cái có nghề nghiệp ổn định. Tác giả cho rằng mối quan hệ tôn trọng lẫn nhau giữa cha mẹ và con cái đang là xu hướng của nhiều gia đình hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục gia đình; Ứng xử cha mẹ và con cái; Quan hệ gia đình.

Mối quan hệ ứng xử giữa cha mẹ và con cái, vấn đề muôn thuở, là một mối quan hệ cơ bản, rất quan trọng, đem lại niềm vui hay nỗi lo lắng cho các bậc cha mẹ trong đời sống gia đình. Mối quan hệ này ở nước ta mặc dù còn mang những nét của truyền thống, tập quán cũ, trọng nam khinh nữ, con cái phải chấp hành ý kiến cha mẹ, sống có kỷ luật, trật tự, trên

dưới rõ ràng, tuy nhiên đã có nhiều biến đổi dưới tác động của những điều kiện sống hiện đại, đề cao quyền tự do cá nhân, có sự bình đẳng, dân chủ trong gia đình giữa cha mẹ và con cái, ông bà, họ hàng v.v.. Dựa trên tư liệu của cuộc điều tra “Quan niệm và nhận thức về hôn nhân gia đình của các thế hệ Việt Nam ở một số vùng đồng bằng sông Hồng” thực hiện tại Hà Nội và Hưng Yên năm 2007-2008, bài viết đề cập đến một số vấn đề chính, bao gồm tư tưởng trọng nam khinh nữ, ứng xử của cha mẹ khi con mắc lỗi, những thuận lợi, khó khăn và mong muốn của cha mẹ đối với con cái.

1. Tư tưởng trọng nam khinh nữ

Tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn còn tồn tại trong các gia đình đã dẫn đến sự mất cân bằng giới tính giữa nam nữ khi sinh ra hiện nay.

Do chính sách của nhà nước kiểm chế việc gia tăng dân số - mỗi gia đình chỉ nên có 1 đến 2 con (ai sinh con thứ 3 - đối với dân tộc Kinh và một số dân tộc có dân số đông - phải chịu phạt tiền ở cộng đồng và chịu kỷ luật nếu là đảng viên), nhiều gia đình tìm mọi cách để sinh con trai dẫn đến tình trạng nạo, phá thai nếu đi siêu âm biết là mang thai thai nhi nữ. Như vậy bé gái đã chịu sự phân biệt đối xử tàn ác nhất ngay từ khi chưa được sinh ra. Đáng buồn là việc này đang diễn ra ở nhiều bệnh viện phụ sản, với quyền tự do nạo phá thai của các sản phụ.

Theo số liệu của Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2009, sự mất cân bằng giới tính giữa trẻ em trai và gái khi sinh ở Việt Nam đã vượt mức sinh học bình thường và đang ở ngưỡng đáng báo động là 110,6 trẻ em trai trên 100 trẻ em gái. Đặc biệt vùng Đồng bằng sông Hồng có TSGTKS vào khoảng 115,5, cao hơn hẳn so với mức trung bình cả nước.

Về xu hướng thích đẻ con trai, trong cuộc điều tra ở 4 địa điểm: xã Phú Minh (huyện Sóc Sơn, Hà Nội), xã Mỹ Trì (huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên), thị trấn Văn Giang (tỉnh Hưng Yên), phường Bùi Thị Xuân (quận Hai Bà Trưng, Hà Nội), hỏi 397 người thì có 16,4% người trả lời nhất định phải có con trai, còn 83,6% trả lời không nhất thiết, có thể họ cũng tránh né, không nói rõ mong muốn thật sự của mình. Về lý do cần có con trai, trong số 332 người trả lời: 76,9% người cho rằng để có người nối dõi tông đường, thờ cúng tổ tiên; 16,9% để có nơi nương tựa tuổi già; 4,0% là theo phong tục tập quán; lý do khác 1,6%. Về lý do không cần có con trai:

92,8% cho là con nào cũng được; 1,8% cho là con gái tình cảm hơn con trai; 3% cho là con gái chăm sóc bố mẹ chu đáo hơn khi ốm đau; 2,4% lý do khác.

Hiện nay quyền lợi người phụ nữ từ trẻ nhỏ đến người già được hiến pháp nước ta và nhiều bộ luật cụ thể khác bảo đảm và bảo vệ. Đối với đại đa số các gia đình hiện nay, với con cái lúc nhỏ tuổi, thì việc ăn uống học hành của con trai và con gái như nhau, đứa nào nhỏ thường được chiều chuộng hơn, đứa lớn phải giúp việc gia đình nhiều hơn. Nhiều địa phương, gia đình đã coi việc học tập của con gái như con trai. Phỏng vấn một nam trung niên ở xã Mỹ Sở, ông nói: “Con trai không học được, con gái học được phải cho nó học lên cao. Con gái đỗ đại học, con trai không đỗ thì ở nhà, không sợ đầu tư vào con gái, sau nó đi lấy chồng”.

Toạ đàm với cán bộ xã Mỹ Sở, họ phát biểu: “chú trọng đầu tư cho con cái học hành, con trai như con gái, ở xã Mỹ Sở, không có trường hợp nào chỉ cho con trai học, hay bắt con gái chỉ học xong cấp 1 phải nghỉ làm việc nhà. Con gái có khả năng cứ cho học lên đại học, cao đẳng. Năm 2006, xã có 50 cháu nam nữ tốt nghiệp đại học và cao đẳng, nữ chiếm 20 người tốt nghiệp đại học, cao hơn nam vì nữ chăm học và học giỏi hơn”.

Tuy nhiên nhiều nơi ở nông thôn vẫn còn phân biệt đối xử giữa con trai và con gái trong giáo dục. Gia đình thiếu lao động nên con gái thường phải nghỉ học sớm hơn ở nhà giúp cha mẹ, các em gái thiệt thòi hơn so với các em trai cùng tuổi.

2. Ứng xử của cha mẹ khi con mắc lỗi và việc đầu tư cho con học

Cha mẹ có trách nhiệm nuôi dạy con thành người, chăm lo việc học hành, đạo đức tư cách, kể cả việc lo dựng vợ, gả chồng cho con, khi chúng đã trưởng thành.

Việc dạy bảo con cái, ngày nay khác ngày xưa, không phải cha mẹ bắt con lúc nào cũng cúi đầu vâng lệnh, dù con thấy chưa đúng cũng không được cãi lại. Ngày nay tinh thần bình đẳng, dân chủ, giữa cha mẹ và con cái đã được chú trọng. Cha mẹ chú ý lắng nghe ý kiến các con trình bày, hợp lý hay không hợp lý, không gạt bỏ ngay từ đầu. Nếu con có điều gì sai, thì giảng giải, thuyết phục để chúng nhận thức được cái phải, không dùng bạo lực áp đặt, bắt con làm theo.

Bảng 1. Hình thức cha mẹ xử phạt con cái (% người trả lời)

| Hình thức phạt | Với con trai | Với con gái |
|---------------------------------|--------------|-------------|
| 1. Nhắc nhở, phân tích đúng sai | 97,7 | 98 |
| 2. Làm nơng cho con trẻ | 0,5 | 0,8 |
| 3. Quát mắng | 9,6 | 7,9 |
| 4. Đánh đòn | 9,6 | 3,6 |
| 5. Liên hệ với nhà trường | 9,6 | 5,1 |

Khảo sát việc cha mẹ xử lý khi con cái mắc lỗi, qua 395 người trả lời, thu được kết quả như bảng 1.

Như vậy hình thức nhắc nhở, phân tích đúng sai được nhiều người sử dụng.

Hãy lắng nghe ý kiến của các bậc cha mẹ qua các phỏng vấn: “Thanh niên bây giờ, chúng nó không nghe các cụ như ngày xưa đâu, bởi nó thông minh, có sự hiểu biết và bình đẳng với bố mẹ. Nếu gia đình nào thật sự quan tâm đến con cái thì phải chú ý đến ảnh hưởng của nền văn hoá mới đến các con hiện nay” (Phỏng vấn nữ ở phường Bùi Thị Xuân). Hay: “Con cái ra ngoài xã hội học được nhiều điều hơn học từ cha mẹ. Phải nhắc nhở chúng học điều hay, lẽ phải, tránh điều xấu. Đòi tôi phải làm nhiều, học ít, nay không bắt các con em làm nhiều để chúng có thời gian học hành, không cần, nhưng cần biết giúp đỡ cha mẹ (Nam trung niên ở xã Mỹ Sở).

Nhiều bậc cha mẹ có nhận thức đúng đắn là không phải đầu tư chủ yếu tiền bạc, đất đai cho con cái, mà điều quan trọng hơn là tạo cho chúng có kiến thức, được học hành và có nghề. Quan niệm đầu tư cho con không phải đất đai mà chất xám, cho chúng học hành, có nghề, con nào có khả năng, dù trai hay gái thì đầu tư cho học tiếp lên cao. Có nhà đói cũng vẫn đi vay tiền tín dụng cho con đi học. Cho con một cái nghề còn hơn cho nó vài trăm mét đất. Có nghề tự nó đi kiếm sống, còn hơn sống ở nhà bám vào tài sản của cha mẹ (Phỏng vấn nam ở xã Mỹ Sở).

Những tư tưởng nói trên là tiến bộ và mong rằng đó là ý kiến của số đông các bậc cha mẹ. Trong việc giáo dục con cái thời đại hiện nay, không phải chỉ dạy chúng ngoan ngoãn, biết vâng lời cha mẹ, mà cần chú ý đến việc cung cấp kiến thức để chúng phát huy được tính độc lập sáng tạo trong suy nghĩ và hành động. Cha mẹ giáo dục cho con đạo hiếu biết ơn cha mẹ,

ông bà, đồng thời phải giáo dục cho con lòng yêu nước; tính tập thể, và lợi ích của dân tộc, của cộng đồng xã hội mà hy sinh lợi ích bản thân.

Cha mẹ tạo cho con có vốn kiến thức, có hiểu biết về xã hội và sau này có nghề nghiệp ổn định, tự lập nuôi bản thân. Vậy cần tăng cường khả năng tiếp cận của thanh niên, giúp chúng tự nâng cao năng lực, biết lựa chọn chính xác các cơ hội (học hành, đào tạo nghề, chọn việc làm v.v.. và có cơ hội tham gia quyết định đúng đắn những vấn đề có liên quan đến tương lai cuộc sống của chúng. Như vậy là tạo ra một môi trường mở, không phải khép kín trong gia đình, chỉ giữa cha mẹ và con cái.

3. Những thuận lợi, khó khăn và mong muốn của cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, giáo dục con cái

Qua khảo sát ở 4 điểm nói trên về thuận lợi nuôi con hiện nay của các bậc cha mẹ, thì 60% trả lời là nhờ có trường lớp, nhà trẻ, mẫu giáo, 44,4% trả lời có nhiều dịch vụ chăm sóc trẻ, 17,7% trả lời trẻ dưới 6 tuổi được khám bệnh miễn phí; 24,9% cho là cha mẹ hiện nay có trình độ văn hoá khá hơn (ở đây họ thường nói đến việc nuôi dạy con nhỏ tuổi).

Về những khó khăn trong việc nuôi dạy con, các bậc cha mẹ thường nhắc tới việc họ thiếu thời gian chăm sóc con, 34,6% trả lời; các dịch vụ chăm sóc trẻ đắt đỏ: 26,4%, các dịch vụ y tế đắt đỏ: 22,6%; còn thiếu cơ sở chăm sóc trẻ: 4,1%, khó khăn khác: 38%. Đáng lưu ý ở đây nổi bật lên nguyên nhân do cha mẹ thiếu thời gian chăm sóc con và cần phải lo kiếm sống.

Những lo lắng của các bậc cha mẹ rất đa dạng, từ đạo đức tư cách của

Bảng 2. Những lo lắng của cha mẹ đối với con trai và con gái
(% người trả lời)

| Điều lo lắng nhất | Với con trai | Với con gái |
|---------------------------------------|--------------|-------------|
| Mắc vào các tệ nạn xã hội | 86,7 | 57,8 |
| Có quan hệ tình dục trước hôn nhân | 10,7 | 44,4 |
| Không đủ khả năng học lên cao | 17,1 | 16,3 |
| Không tiếp tục học được vì thiếu tiền | 4,6 | 2,7 |
| Không có việc làm | 26,1 | 21,4 |
| Không khoẻ mạnh | 7,2 | 7,5 |

**Bảng 3. Mong muốn của cha mẹ đối với con trai và con gái
(% người trả lời)**

| Điều mong muốn | Với con trai | Với con gái |
|---------------------------------|---------------------|--------------------|
| Có nghề nghiệp ổn định | 68,6 | 68,5 |
| Làm ăn giỏi | 12 | 9,1 |
| Có địa vị trong xã hội | 19,7 | 14 |
| Có tư cách đạo đức tốt | 49,8 | 42 |
| Có sức khỏe tốt | 20,9 | 19,6 |
| Có cuộc sống gia đình hạnh phúc | 47,8 | 63,3 |
| Khác | 9,8 | 9,8 |

con đến việc học tập, có trình độ kiến thức, có nghề nghiệp, có việc làm v.v.. Qua khảo sát ở 4 điểm có kết quả trả lời như ở Bảng 2.

Như vậy nỗi lo lắng lớn nhất của các bậc cha mẹ hiện nay là lo con cái mắc các tệ nạn xã hội, đối với con trai có 86,7% người trả lời, cao hơn con gái 57,8%. Lo con có quan hệ tình dục trước hôn nhân, thì đối với con gái là 44,4% cao hơn với con trai là 10,7%. Lo con không có khả năng học lên cao với con trai là 17,1%, với con gái là 16,3% tương đương nhau. Lo con không có việc làm con trai là 26,1%, con gái là 21,6% tương đương nhau.

Vậy điều gì cha mẹ mong muốn ở con trai và con gái? Qua khảo sát ở 4 điểm, ý kiến trả lời như Bảng 3 (chủ yếu đối với con cái đã lớn tuổi).

Những mong muốn lớn nhất của cha mẹ đối với cả con trai và con gái là: thứ nhất: chúng có nghề nghiệp ổn định, 68% người trả lời. Thứ hai có cuộc sống trong gia đình hạnh phúc 47,8% người trả lời với con trai, đặc biệt là 63,3% người trả lời với con gái. Thứ ba: có tư cách đạo đức tốt 49%. Thứ tư: có sức khỏe tốt, 30,9% người trả lời. Mong muốn con có địa vị trong xã hội lại thấp, có 19,7% người trả lời, con gái thấp hơn, có 1,4% người trả lời. Mong muốn con cái làm ăn giỏi có 12% người trả lời, con gái lại thấp hơn có 9,1% người trả lời.

Tóm lại, kết quả khảo sát cho thấy các bậc cha mẹ cần cùng chung sức, thống nhất ý kiến với nhau, bàn bạc cùng nhau thì mới nuôi dạy con được tốt, đồng thời cần có sự phân công nhất định giữa đôi vợ chồng.

Điều quan trọng là làm thế nào để các bậc cha mẹ khắc phục việc thiếu thời gian, đừng vì quá tập trung cho việc làm ăn, kiếm tiền mà không dành thời gian cần thiết để gần gũi, dạy dỗ con. Nhiều ý kiến cho rằng sau này lỡ có chuyện gì nếu xảy ra với con cái thì hối không kịp, giàu có mà con cái hư hỏng thì tương lai sẽ ra sao. Đồng thời thực tế cho thấy phải có phương pháp giáo dục đúng đắn, dân chủ, cởi mở, lắng nghe ý kiến của con, chú ý đến lứa tuổi của chúng, dạy con nhỏ tuổi khác với lúc chúng đã lớn. Các bậc cha mẹ nên trao đổi ý kiến với bạn bè, tham khảo ý kiến những người lớn tuổi về kinh nghiệm dạy dỗ con cái, đọc sách báo, nghe hướng dẫn cách nuôi dạy con qua các phương tiện thông tin đại chúng. Bởi vì không phải cứ làm cha, làm mẹ là tự biết cách dạy dỗ con đúng đắn.

Quan hệ cha mẹ với con cái ngày nay không thể nhấn mạnh một chiều quan hệ quyền lực của cha mẹ với con cái, trên nói dưới phải nghe, mà là hai chiều: cha mẹ, con cái lắng nghe và tôn trọng lẫn nhau. Cha mẹ phải làm người chủ động xây dựng mối quan hệ hai chiều này và chú ý việc này từ khi con cái nhỏ tuổi, đặc biệt chú ý khi chúng đến tuổi trưởng thành.

Hiện nay các bậc cha mẹ rất lo lắng con cái mắc vào các tệ nạn xã hội đang diễn ra khắp nơi, mọi lúc; lại lo lắng chúng không có việc làm trước sự suy thoái kinh tế của thế giới mà Việt Nam cũng bị ảnh hưởng. Mong muốn thiết tha và chính đáng của họ là nuôi con trưởng thành, học tập đến nơi đến chốn, sau có nghề nghiệp ổn định và lấy vợ, lấy chồng, có một gia đình hạnh phúc. Đó là những mong muốn giản dị mà các thế hệ đều quan tâm. Để mong ước đó thành sự thật, thì phải có sự cố gắng từ hai phía, cha mẹ và con cái, trong đó cha mẹ có vai trò quyết định và chủ động, ngoài ra cần thêm sự hỗ trợ của cộng đồng xã hội, của nhà nước.

Làm cha, làm mẹ là hạnh phúc, là niềm tự hào của đôi vợ chồng, đặc biệt với vợ chồng trẻ, nhưng không có niềm hạnh phúc nào tự nhiên đến, mà phải có sự cố gắng rất lớn của chúng ta, phải gian khổ và kiên trì, sáng tạo và linh hoạt trong việc nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái nên người. Tình cảm giữa đôi vợ chồng, tình thương với con cái là động lực cơ bản giúp chúng ta làm tròn sự nghiệp “trồng người này”.■

Tài liệu tham khảo

Tổng cục Thống kê. 2010. Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2009.